

QUY ĐỊNH

về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; thực hành tiết kiệm

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (khóa XI);
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa X) (sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018, Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2013;

Nhằm đề cao hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm và thuận lợi cho việc xác định trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; thực hành tiết kiệm như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chế độ trách nhiệm người đứng đầu trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc hệ thống chính trị, đơn vị sự nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp Nhà nước của tỉnh trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; thực hành tiết kiệm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Quy định này áp dụng đối với người đứng đầu trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc hệ thống chính trị, đơn vị sự nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp Nhà nước.

- Cấp phó của người đứng đầu cũng phải chịu trách nhiệm như người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong lĩnh vực được phân công lãnh đạo, quản lý, điều hành bằng văn bản ủy quyền hoặc bằng quyết định phân công phụ trách lĩnh vực của người đứng đầu hoặc cơ quan, tổ chức cấp trên.

- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các phòng, ban trực thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị của hệ thống chính trị cũng phải thực hiện chế độ

trách nhiệm trong quá trình đề xuất, tham mưu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; thực hành tiết kiệm.

Tất cả những đối tượng quy định tại Điều 2 sau đây gọi tắt là người đứng đầu

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1- *Người đứng đầu* là người được bầu, bổ nhiệm, phê chuẩn hoặc chỉ định giữ chức vụ cấp trưởng (hoặc được giao quyền, giao phụ trách) trong các cơ quan, tổ chức của Đảng, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước.

2- *Cấp phó của người đứng đầu* là người được phân công giúp người đứng đầu phụ trách theo dõi, chỉ đạo, quản lý, tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức (cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị) phải chịu trách nhiệm như người đứng đầu về chức trách, nhiệm vụ được giao.

3- *Trách nhiệm trực tiếp* là trách nhiệm của người đứng đầu đối với hành vi vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp quản lý, phụ trách, giao nhiệm vụ.

4- *Trách nhiệm liên đới* là trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra vi phạm trong lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoặc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới trực tiếp phụ trách hoặc khi cán bộ dưới quyền trực tiếp quản lý, phụ trách vi phạm.

Điều 4. Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm khi:

1- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm quy định tại khoản 1, 2 Điều 70; khoản 1, 2, 3 Điều 71 Luật Phòng, chống tham nhũng và Điều 7, khoản 3 Điều 9 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2- Cấp dưới có hành vi tham nhũng theo quy định tại Điều 2, Luật Phòng, chống tham nhũng; vi phạm các quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3- Cơ quan, tổ chức, đơn vị có đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động bị xử lý về những hành vi có liên quan đến tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm.

Điều 5. Việc xem xét trách nhiệm người đứng đầu thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị chịu trách nhiệm đối với hành vi tham nhũng, lãng phí của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình trực tiếp quản lý, phụ trách, giao nhiệm vụ.

- Cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực công tác, trong cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp quản lý, phụ trách, giao nhiệm vụ; người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải chịu trách nhiệm liên đới.

- Người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, lãng phí nhưng đã chuyển công tác, nghỉ việc hoặc nghỉ hưu trước khi có kết luận, báo cáo chính thức của cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật hoặc bản án về tham nhũng có hiệu lực pháp luật, vẫn phải xem xét, kết luận và xử lý theo quy định.

- Việc xem xét trách nhiệm người đứng đầu, ngoài việc xem xét kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức, còn phải xem xét kỷ luật theo quy định của Đảng, đoàn thể chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

- Thẩm quyền xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, lãng phí được thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

- Khi xem xét trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị cũng đồng thời xem xét xử lý trách nhiệm của cấp ủy và bí thư cấp ủy cùng cấp.

Điều 6. Người đứng đầu nếu vi phạm chế độ trách nhiệm theo quy định, tùy theo tính chất và mức độ của hành vi vi phạm, phải chịu một hoặc nhiều hình thức trách nhiệm sau đây:

a) Trách nhiệm kỷ luật:

- Hình thức kỷ luật khiển trách được áp dụng trong trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình trực tiếp quản lý, phụ trách xảy ra vụ, việc tham nhũng, lãng phí mà người có hành vi vi phạm bị xử lý nhưng chưa đến mức bị xử lý hình sự.

- Hình thức kỷ luật cảnh cáo được áp dụng trong trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình trực tiếp quản lý, phụ trách xảy ra vụ, việc tham nhũng, lãng phí mà người có hành vi vi phạm bị xử lý hình sự bằng hình phạt cải tạo không giam giữ trở lên.

- Hình thức kỷ luật cách chức được áp dụng trong trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình trực tiếp quản lý, phụ trách xảy ra vụ, việc tham nhũng, lãng phí mà có nhiều người

có hành vi vi phạm (từ 02 người trở lên) bị xử lý hình sự bằng hình thức cải tạo không giam giữ trở lên.

b) Trách nhiệm khác:

Ngoài việc bị xử lý kỷ luật, người đứng đầu phải chịu hình thức trách nhiệm khác theo quy định của Đảng và Nhà nước; nếu vi phạm đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải xử lý theo quy định của pháp luật hình sự.

Điều 7. Các trường hợp được xem xét loại trừ, giảm nhẹ hoặc tăng nặng trách nhiệm người đứng đầu:

- Người đứng đầu được loại trừ trách nhiệm trong trường hợp không thể biết hoặc đã áp dụng đầy đủ các biện pháp cần thiết theo quy định để phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, lãng phí;

- Người đứng đầu được xem xét miễn hoặc giảm trách nhiệm trong trường hợp đã áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn chặn, hạn chế thiệt hại, khắc phục hậu quả của hành vi tham nhũng, lãng phí hoặc đã chủ động, kịp thời phát hiện, báo cáo và xử lý hành vi tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật;

- Người đứng đầu nếu phát hiện hành vi tham nhũng, lãng phí mà không áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn chặn, khắc phục hậu quả hoặc không kịp thời báo cáo, xử lý tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật hoặc có hành vi bao che, đồng lõa với vi phạm thì phải tăng nặng trách nhiệm.

Điều 8. Cấp ủy, người đứng đầu, ban tổ chức cấp trên của những cá nhân, tổ chức có vi phạm theo quy định tại Điều 4 của quy định này, có trách nhiệm phối hợp xử lý hoặc đề nghị xử lý kịp thời đúng thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ; ủy ban kiểm tra cấp ủy có trách nhiệm xử lý hoặc kiến nghị xử lý về trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong việc để xảy ra tham nhũng, lãng phí hoặc bao che cho tham nhũng, lãng phí.

Điều 9. Bí thư cấp ủy cùng cấp, người đứng đầu phải thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong phạm vi, chức trách, nhiệm vụ được giao, gương mẫu trong thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm; đồng thời có biện pháp để thực hiện có hiệu quả và đấu tranh, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; thực hành tiết kiệm tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; phát hiện, ngăn chặn kịp thời, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí; thực hành tiết kiệm hiệu quả thì được biểu dương, khen thưởng kịp thời theo quy định.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1- Bí thư cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của hệ thống chính trị căn cứ quy định này để xây dựng quy định chế độ trách nhiệm phù hợp với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của ngành, tình hình thực tế của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

2- Giao Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Trong quá trình thực hiện quy định này nếu có phát sinh những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung quy định này cho phù hợp với thực tế, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Quy định này thay thế Quy định số 15-QĐ/TU ngày 18/5/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Các đ/c TUV,
- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Tỉnh đoàn,
- Các ban đảng, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- CP.VPTU- H3,TH, KT-XH,
- Lưu VPTU.

H3-M3/QĐ140/138

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Hồ Thanh Sơn